

Bản án số: 876/2024/HS-PT
Ngày: 20-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cúc

Các Thẩm phán: Ông Dương Tuấn Vinh

Ông Nguyễn Văn Khương

- **Thư ký phiên tòa:** bà Hoàng Thị Kim Nhi – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** ông Nguyễn Mậu Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 659/2024/TLPT-HS ngày 22 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo Huỳnh Thanh C; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 256/2024/HS-ST ngày 12 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Bị cáo có kháng cáo: Huỳnh Thanh C (H), sinh ngày 07/3/1991 tại Đồng Tháp; Nơi thường trú: Khóm A, Phường D, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp; Nơi ở hiện tại: Ấp P, xã T, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Thanh H1, sinh năm 1967 (Chết) và bà Nguyễn Thị Tuyết T, sinh năm 1967; Anh, chị, em ruột: có 02 người, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con; Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bị Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc xử phạt 09 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”; Tạm giữ: Ngày 04/9/2023; Tạm giam: Ngày 08/9/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đ (có mặt).

- **Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Thanh C:** Luật sư Hồ Quang Tân P – Luật sư thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Thanh C, sinh năm 1991; thường trú phường D, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp nhưng tạm trú tại phòng số 11 nhà trọ “Quốc Trung” ở ấp L, xã T, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp; còn ông Phan Triều H2, sinh năm 1969 cùng con trai là Phan Quốc H3, sinh năm 1999 cùng ngụ tại quận N, thành phố Cần Thơ đến tạm trú tại phòng số 10 nhà trọ “Quốc Trung”. Sau khi có rượu trong người, C nhớ lại mâu thuẫn trong việc phơi quần áo trước cửa phòng trọ trước đó nên khoảng 17 giờ 30 ngày 04/9/2023, C lấy một dao tự chế làm sẵn trước đó dài 123,5cm (cán dao dài 100cm, lưỡi dao dài 23,5cm) mũi nhọn, lưỡi sắc bén đi qua trước cửa phòng số 10 của ông H2 nói làm nhảm một mình rồi xông vào phòng dùng dao đâm và chém H3 đang ngồi trên giường gạch xem ti vi, H3 đứng dậy đưa tay lên đỡ và chạy lại gần nhà vệ sinh la lên. Lúc này ông H2 (cha của H3) đang tắm trong nhà vệ sinh nghe tiếng la nên đi ra thì bị C cầm dao đâm trúng vào cánh tay trái xuyên qua hõm nách trái làm ông H2 ngã xuống nền gạch. Thấy cha mình bị đâm H3 chạy lại đỡ ông H2 lên, C xông lại dùng dao đâm vào người H3, H3 lùi về sau cạnh sàn nước thấy rõ nhựa đựng dao, H3 thuận tay phải lấy con dao Thái Lan bằng lớn, mũi bằng để chống đỡ chém qua, chém lại về phía C làm trúng vào đầu, cổ, lưng và tay của C, còn C cũng cầm dao đâm, chém trúng vai, tay của H3. Sau đó, H3 cầm dao chạy ra khỏi phòng la lên, C tiếp tục cầm dao rượt theo chém trúng vào tay của H3 nên H3 nắm dao của C, còn C dùng tay nắm dao của H3, hai người giằng co qua lại đến hàng rào phía sau nhà trọ. Do nghe tiếng la nên bà Nguyễn Thị T1 chủ nhà trọ chạy đến can ngăn và tước lấy 02 con dao trên tay của 02 người và truy hô, đưa H3 và C đến bệnh viện S cấp cứu. Sau đó bà T1 đến phòng số 10 thấy ông H2 nằm ngửa giữa phòng, mặc quần sọt, không mặc áo tử vong nên trình báo Công an.

- **Kết quả khám nghiệm hiện trường:** căn phòng số 10, diện tích 15,04m² (4,7m x 3,2m) vách xây tường mái lợp tole, nền lát gạch men, trần la phong nhựa, có 01 cửa chính bằng gỗ. Bên trong có xây một giường ngủ, nhà vệ sinh, bếp nấu ăn, sàn nước, vị trí nạn nhân Hòa nằm giữa phòng. Qua khám nghiệm thu giữ: 01 (một) dao bằng kim loại màu trắng inox, mũi bằng, dài 27,5cm, lưỡi dài 17cm, rộng nhất 08cm tại sàn nước; vết máu; 02 chiếc dép.

- **Kết quả giám định pháp y về tử thi số 975 ngày 08/9/2023 của Phòng K Công an tỉnh kết luận:** Nạn nhân Phan Triều H2 vết thương vùng hõm nách trái gây đứt cơ liên sườn số 5, 6 xuyên thấu vào khoang lồng ngực trái gây thủng phổi dẫn đến suy hô hấp là nguyên nhân tử vong.

- **Kết quả giám định tổn thương số 402 ngày 19/10/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đ đối với Phan Quốc H3:**

- + Vết thương phần mềm vai phải 06cm x 0,5cm;
- + Vết thương phần mềm mặt trước 1/3 cánh tay phải 4,5cm x 0,6cm;
- + Vết thương phần mềm mặt sau 1/3 giữa cánh tay trái 09cm x 0,5cm;
- + Vết thương phần mềm mặt trước ngoài sau 1/3 dưới cánh tay trái 10cm x 0,5cm;

+ Vết thương phần mềm mặt sau 1/3 giữa cẳng tay trái 7,5cm x 0,3cm;

05 sẹo vết thương trên, mỗi sẹo 02%. Tổng tỷ lệ tổn thương là 10%, các vết thương trên do vật sắc gây ra. Các tổn thương trên nếu không cấp cứu kịp thời dẫn đến sốc mất máu cấp và có khả năng gây tử vong cho đương sự.

- Kết quả giám định tổn thương số 412 ngày 25/10/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đ đối với Huỳnh Thanh C:

+ Vết thương phần mềm đỉnh trán trái 07cm x 0,1cm, tỷ lệ tổn thương 06%;

+ Vết thương phần mềm cổ bên trái 05cm x 0,1cm, tỷ lệ tổn thương 02%;

+ 03 vết thương phần mềm vùng cổ tay đến mu bàn tay phải, lưng phải, thượng vị phải đến hố chậu phải, mỗi vết 02%;

+ Vết thương phần mềm hông lưng phải, tỷ lệ tổn thương 03%;

+ 08 vết thương phần mềm vùng mặt sau 1/3 dưới cánh tay phải, lưng trái, thượng vị phải, mạn sườn trái, đốt gần ngón III bàn tay trái, mặt trong 1/3 dưới cẳng tay phải, mặt trước 1/3 dưới đùi trái, kích thước nhỏ, mỗi vết 01%;

Tổng tỷ lệ tại thời điểm giám định là 22%. Các tổn thương trên do vật sắc gây ra.

- Kết quả giám định nhóm máu số 1097, ngày 06/10/2023 của Phòng K kết luận:

+ Dấu vết dính trên con dao (do H3 sử dụng) được niêm phong trong túi niêm phong mã 2104475 là máu người, thuộc nhóm B.

+ Dấu vết dính trên con dao (thu tại hiện trường) được niêm phong trong túi niêm phong mã 2104495 là máu người, thuộc nhóm B.

+ Dấu vết dính trên miếng gạc ghi thu vết màu nâu đỏ dính lòng bàn tay phải được niêm phong trong phong bì màu trắng có ghi nội dung “Thu mẫu vết màu nâu đỏ dính lòng bàn tay phải, ngón cái phải, ngón trỏ phải, ngón giữa phải, ngón nhẫn phải, ngón út phải của Huỳnh Thanh C, sinh năm 1991, ngụ: Khóm A, Phường D, thành phố S, Đồng Tháp, là máu người, thuộc nhóm B.

+ Mẫu máu dính trên miếng gạc được niêm phong trong phong bì ghi “mẫu máu tử thi Phan Triều H2, sinh năm 1969, ngụ số A, đường M, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ (máu thấm gạc), thuộc nhóm máu B.

+ Mẫu máu dính trên miếng gạc được niêm phong trong phong bì ghi “Thu mẫu máu của Huỳnh Thanh C (máu thấm gạc), sinh năm 1991, ngụ khóm A, phường D, thành phố S, Đồng Tháp” thuộc nhóm máu AB.

- Kết quả giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 477, ngày 15/12/2023 của Trung tâm P1, kết luận đối với Huỳnh Thanh C:

+ Về y học: Trước, trong, sau khi gây án (ngày 04/9/2023) và hiện tại: Đương sự có bệnh lý tâm thần: Rối loạn nhân cách thực tổn (F07.0-ICD10).

+ **Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:** Tại thời điểm gây án (ngày 04/9/2023) và hiện tại: Đang sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

- **Công văn số 4770/PYTT ngày 15/12/2023 của Trung tâm P1:** Về trách nhiệm hình sự: Tại thời điểm gây án (ngày 04/9/2023) và hiện tại, đương sự Huỳnh Thanh C có năng lực trách nhiệm hình sự.

- **Kết quả giám định dữ liệu điện tử số 1070, ngày 30/9/2023 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận:** Tập dữ liệu video lưu trong đĩa DVD gửi giám định không bị cắt, ghép, chỉnh sửa về nội dung hình ảnh.

- **Tại biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 04/9/2023 của Công an thành phố S như sau:** tang vật do bà Nguyễn Thị T1 giao nộp gồm:

+ 01 (Một) dao bằng kim loại màu trắng, mũi bằng, phần cán dao có quấn băng keo màu đen, chiều dài 30cm, mũi dao dài 18cm, rộng nhất 09cm, sóng dày 30mm lưỡi dao có dính dấu vết màu nâu đỏ.

+ 01 (Một) dao tự chế bằng kim loại, dài 123,5cm, lưỡi dao dài 23,5cm, rộng nhất 5,5cm, dày 0,5cm, mũi dao bị gãy.

- **Kết quả nhận dạng hung khí gây án:** bị cáo C xác định con dao tự chế bằng kim loại, dài 123,5cm, lưỡi dao dài 23,5cm, mũi dao bị gãy chính là con dao mà bị cáo C sử dụng đâm bị hại Phan Triều H2 tử vong và đâm, chém gây thương tích cho Phan Quốc H3 vào ngày 04/9/2023.

- **Kết quả nhận dạng hình ảnh qua đoạn camera:** bị cáo C nhận dạng đoạn video đã thu giữ từ camera an ninh gắn tại nhà T, xác định: người nam giới không mặc áo, mặc quần sọt màu xám, cầm con dao tự chế bằng kim loại, dài 123,5cm, bằng hai tay đang giằng co với Phan Quốc H3 đang cầm dao thái lan bằng lớn, mũi bằng chính là bị cáo C.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội và bị bắt giữ, Huỳnh Thanh C đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình là đâm ông H2 tử vong và muốn đâm, chém để giết H3 vì có mâu thuẫn với H3 trong việc phơi quần áo trước đó, nhưng H3 không chết là do H3 kéo ông H2 vô nên bị đâm chết còn H3 chỉ bị thương.

Về trách nhiệm dân sự:

Bà M là vợ của bị hại H2 cũng là người đại diện hợp pháp cho bị hại H2 yêu cầu bị cáo C bồi thường tiền tổ chức mai táng là 20.400.000 đồng (có hóa đơn kèm theo); tiền tổn thất tinh thần 100 tháng lương là 180.000.000 đồng; bị hại H3 yêu cầu tiền điều trị tại 02 Bệnh viện là 17.850.609 đồng (có hóa đơn kèm theo); tiền tổn hại cho sức khỏe 40 tháng lương là 72.000.000 đồng. Tổng cộng là 290.250.000 đồng. Bị cáo C thống nhất bồi thường theo yêu cầu của đại diện bị hại H2 và bị hại H3. Bị cáo C đã tác động gia đình bồi thường được 10.000.000 đồng.

Bị cáo C yêu cầu H3 bồi thường tiền điều trị thương tích lúc cấp cứu ở bệnh viện S là 600.000 đồng (mẹ của C trả tiền); tiền tổn hại cho sức khỏe là 40 tháng lương là 72.000.000 đồng. tổng cộng là 72.600.000 đồng.

Bị hại H3 không đồng ý bồi thường tiền thuốc và tổn thất tinh thần cho C là 72.600.000 đồng. Do H3 không có lỗi mà bị cáo C là người có lỗi xông vào phòng đâm chết của cha H3 và đâm, chém gây thương tích cho H3 10%, còn H3 dùng dao chống đỡ chém lại gây thương tích cho C 22%.

* Đối với hành vi của Phan Quốc H3 dùng dao chém qua, chém lại nhằm chống trả lại bị cáo C nên gây thương tích cho bị cáo C 22% là trong tình trạng tinh thần bị kích động mạnh do hành vi trái pháp luật đặc biệt nghiêm trọng của bị hại nên chưa đủ căn xử lý Hào về tội “*Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh*” theo Điều 135 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2024/HS-ST ngày 12 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh C phạm tội “*Giết người*”.

Căn cứ điểm a, n khoản 1 Điều 123; Điều 15; điểm b, s, q khoản 1 Điều 51; Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh C 17 (mười bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 04/9/2023.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 20/6/2024, bị cáo Huỳnh Thanh C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo C vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: căn cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì có căn cứ xác định Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “*Giết người*” theo điểm a, n khoản 1 Điều 123; Điều 15; điểm b, s, q khoản 1 Điều 51; Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 với mức án 17 (Mười bảy) năm tù là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết mới nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo, đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư Hồ Quang Tân P bào chữa cho bị cáo trình bày: không tranh luận về tội danh bị cáo đã bị xét xử, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như: bị cáo bị hạn chế năng lực hành vi, khai báo thành khẩn và đã bồi thường một phần trách nhiệm dân sự cho đại diện bị hại để giảm nhẹ trách mức án cho bị cáo.

Bị cáo Huỳnh Thanh C không phát biểu ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án được tranh tụng; lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra vụ án, lời khai của bị hại, kết luận giám định và những chứng cứ đã thu thập được, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 17 giờ 30 ngày 04/9/2023, do say rượu và nhớ lại mâu thuẫn trước đó về việc phơi quần áo nên bị cáo C đã lấy một dao tự chế dài 123,5cm, mũi nhọn, lưỡi sắc bén xông vào phòng số 10 dân Phan Triều H2 trúng hóm nách trái gây thủng phổi dẫn đến tử vong và tiếp tục truy đuổi, đâm, chém Phan Quốc H3 trúng vùng vai, hai tay gây tổn thương là 10%, nhưng được can ngăn và cứu chữa kịp thời nên H3 không tử vong.

Bị cáo Huỳnh Thanh C là người đã trưởng thành, tuy bị cáo có bệnh lý tâm thần là rối loạn nhân cách thực tổn (F07.0-ICD10), hạn chế khả năng nhận thức và hành vi nhưng bị cáo vẫn có khả năng điều khiển hành vi, giao tiếp xã hội, nhận thức được pháp luật, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Chỉ vì nhớ lại mâu thuẫn trước đó mà bị cáo đã dùng dao tự chế đâm ông H2 tử vong và tiếp tục chém anh H3 gây thương tích, việc anh H2 không chết là ngoài ý muốn của bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại H3 và xâm phạm tính mạng của bị hại H2 một cách trái pháp luật. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo phạm tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm a, n khoản 1 Điều 123 và Điều 15 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo: khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình khắc phục một phần hậu quả; bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc điều khiển hành vi của mình; từ đó áp dụng các quy định tại điểm b, s, q khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét, giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự mà đáng lẽ ra bị cáo phải chịu, tuyên xử bị cáo mức án 17 năm tù là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tại phiên tòa, bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[3] Đối với các căn cứ luật sư trình bày đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đã được Hội đồng xét xử xem xét, không phải là tình tiết mới tại phiên tòa phúc thẩm nên không được chấp nhận.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ Luật tố tụng hình sự;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Thanh C; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2024/HS-ST ngày 12 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Huỳnh Thanh C phải nộp 200.000 đồng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Tuấn Vinh

Nguyễn Văn Khương

Nguyễn Thị Cúc